TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 108/2021/HS-ST
Ngày: 14 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Ân.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Nguyễn Đình Dũng;
- Bà Đinh Thị Thanh Thủy.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Quí - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Chí Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021đối với bị cáo:

Trần Đình T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 29 tháng 6 năm 1999 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi ĐKHKTT: Tổ 4, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: Tổ 2, phường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Đoàn Thị Q vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Đoàn Thị Q, sinh năm 1970; đều có mặt.

Nơi cư trú: Tổ 4, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Võ Mạnh T1, sinh năm 1979; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 2002; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình T là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên khoảng tháng 4 năm 2021 thông qua bạn bè ngoài xã hội, T gặp một người thanh niên tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) tại quán Bar Oasis, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi để mua 01 túi ma túy "Khay" và 10 viên ma túy "Kẹo" với tổng giá tiền là 7.000.000 đồng để sử dụng. Đến đầu tháng 5 năm 2021, khi hát karaoke tại quán Newstar trên đường Trần Quang Diệu, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, T đã mua của người thanh niên tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) 13 túi ma túy "Khay" và 12 viên ma túy "Kẹo" với tổng giá tiền là 14.000.000 đồng. Sau khi hai lần mua được ma túy, T mang ma túy về phòng trọ sử dụng hết 4 viên ma túy "Kẹo" và một ít ma túy "Khay", số ma túy còn lại T phân ra thành các túi nhỏ cất giấu trong người và chỗ ở để sử dụng.

Khoảng 21 giờ ngày 02 tháng 6 năm 2021, Trần Đình T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76B1 – 37503 chở bạn gái là Nguyễn Thị Đ đến khách sạn Trung tâm thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá JET bên trong chứa 01 túi ni lông chứa chất rắn màu trắng và 01 túi ni lông màu trắng chứa 06 viên nén màu cam (T khai nhận ma túy "Kẹo" và ma túy "Khay"), 01 xe mô tô biển kiểm soát 76B1-37503, 01 điện thoại di động màu đen có gắn thẻ sim Mobifone và 01 thẻ sim Vinaphone, hiệu Redmi và số tiền 2.000.000 đồng.

Ngay sau đó, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đình T tại tổ 2, phường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, thu giữ: 13 túi ni lông màu trắng chứa chất rắn màu trắng, 12 viên nén không rõ hình dạng, gồm: 07 viên nén màu cam, 03 viên nén màu xanh, 01 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu tím, 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Đình T, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy đứng tên Đoàn Thị Q, 01 túi vải màu đen và 01 ví da.

Tại Kết luận giám định số: 525/KLGĐ-PC09, ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận đối tượng giám định như sau:

- Mẫu bên trong phong bì không đánh số ký hiệu:

+ Chất rắn màu trắng bên trong phong bì không đánh số ký hiệu là ma túy, loại: Ketamine, khối lượng mẫu: 2,54 gam.

+ 06 viên nén màu cam không rõ hình dạng bên trong phong bì không đánh số ký hiệu là ma túy, loại: MDMA, khối lượng mẫu: 2,08 gam.

- Mẫu bên trong phong bì được đánh ký hiệu số 1:

+ 05 viên nén màu cam không rõ hình dạng bên trong phong bì được đánh ký hiệu số 1 là ma túy, loại: MDMA, khối lượng mẫu: 1,72 gam.

+ 03 viên nén màu xanh không rõ hình dạng bên trong phong bì được đánh ký hiệu số 1 là ma túy, loại: MDMA, khối lượng mẫu: 0,92 gam.

+ 01 viên nén màu hồng không rõ hình dạng bên trong phong bì được đánh ký hiệu số 1 là ma túy, loại: MDMA, khối lượng mẫu: 0,35 gam.

+ Chất rắn màu trắng bên trong phong bì được đánh ký hiệu số 1 là ma túy; loại: Ketamine, khối lượng mẫu: 2,46 gam.

- Mẫu bên trong phong bì được đánh ký hiệu số 2:

+ Chất rắn màu trắng bên trong phong bì được đánh ký hiệu số 2 là ma túy; loại: Ketamine, khối lượng mẫu: 1,21 gam.

+ 02 viên nén màu cam không rõ hình dạng bên trong phong bì được đánh ký hiệu số 2 là ma túy, loại: MDMA, khối lượng mẫu: 0,69 gam.

+ 01 viên nén màu tím không rõ hình dạng bên trong phong bì được đánh ký hiệu số 2 có khối lượng là 0,39 gam, không tìm thấy chất ma túy.

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong phong bì được đánh ký hiệu số 3 là ma túy, loại: Ketamine, khối lượng mẫu: 2,46 gam.

Tổng khối lượng mẫu chất ma túy, loại Ketamine bên trong 04 phong bì gửi giám định là 8,67 gam.

Tổng khối lượng mẫu chất ma túy, loại MDMA bên trong 4 phong bì gửi giám định là 5,76 gam.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 11/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Trần Đình T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Đình T từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Đối với đối tượng tên Nguyễn Thị Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Đình T, không có dấu hiệu đồng phạm với T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi không xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị Đ là có căn cứ.

- Đối với 02 đối tượng tên T1 và N là những người bán ma túy Ketamine và ma túy MDMA cho Trần Đình T, do T không biết rõ nhân thân lai lịch của 02 người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác minh, xử lý được.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 phong bì số 525/PC09 (GĐ-2021), bên trong phong bì có chứa mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định, phong bì được niêm phong, có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, đây là số ma túy mà bị cáo mua về cất giấu mục đích sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 vỏ bao thuốc lá JET; 01 túi vải màu đen; 01 ví da là những đồ vật bị cáo dùng vào việc cất giấu ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động màu đen có gắn 01 thẻ sim Mobifone và 01 thẻ sim Vinaphone, hiệu Redmi là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo.

+ 01 chứng minh nhân dân số 212580057 mang tên Trần Đình T do Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 18/3/2015; 01 giấy phép lái xe số 510170012670 mang tên Trần Đình T là những giấy tờ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo.

+ Số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

+ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave RSX, màu xanh – đen, biển kiểm soát 76B1 – 37503, số máy: A38E0199021; số khung: 3803GY100161 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 045447, tên chủ xe Đoàn Thị Q, sinh năm: 1970, biển số 76B1 – 37503 việc bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội bà Q hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Q là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất với cáo trạng, lời luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng chị Nguyễn Thị Đ, anh Võ Mạnh T1 vắng mặt. Tuy nhiên chị Đ và anh T đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Trần Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật.

Cụ thể: Vào khoảng 21 giờ ngày 02/6/2021, tại khách sạn Trung tâm thuộc phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và tại nơi ở của bị cáo Trần Đình T tại tổ 2, phường P, thành phố Qi, tỉnh Quảng Ngãi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã kiểm tra và bắt quả tang Trần Đình T có hành vi cất giấu 8,67 gam ma túy, loại Ketamine và 5,76 gam ma túy, loại MDMA, mục đích để sử dụng.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015. Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy MDMA và Ketamine so với mức tối Tểu đối với từng chất quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là (5,76gam/30gam x 100%) + (8,67gam/100gam x 100%) = 27,87% < 100%.

Nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 11 -10 - 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố đối với bị cáo Trần Đình T là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Hiện nay tệ nạn hút, chích ma túy đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm và cần Tết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trần Đình T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Đối với các đối tượng có liên quan:

[7] Đối với đối tượng tên Nguyễn Thị Đ là người đi cùng với bị cáo nhưng không biết việc bị cáo cấu giấu ma túy trong người nên Nguyễn Thị Đ không có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với chị Nguyễn Thị Đ là có căn cứ.

- Đối với 02 đối tượng tên T1 và N là những người bán ma túy Ketamine và ma túy MDMA cho bị cáo, bị cáo không biết nhân thân lai lịch của 02 người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác minh, xử lý được.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ 01 phong bì số 525/PC09 (GĐ-2021), bên trong phong bì có chứa mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định, phong bì được niêm phong, có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, đây là số ma túy mà bị cáo mua về cất giấu mục đích sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 vỏ bao thuốc lá JET, 01 túi vải màu đen, 01 ví da là những đồ vật bị cáo dùng vào việc cất giấu ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động màu đen có gắn 01 thẻ sim Mobifone và 01 thẻ sim Vinaphone, hiệu Redmi đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+ 01 chứng minh nhân dân số 212580057 mang tên Trần Đình T do Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 18/3/2015, 01 giấy phép lái xe số 510170012670 mang tên Trần Đình T là những giấy tờ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+ Số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

+ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave RSX, màu xanh – đen, biển kiểm soát 76B1 – 37503, số máy: A38E0199021, số khung: 3803GY100161 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 045447, tên chủ xe Đoàn Thị Q, sinh năm: 1970, biển số 76B1 – 37503 việc bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội bà Q hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Q là phù hợp.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đình T 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì số 525/PC09 (GĐ-2021), bên trong phong bì có chứa mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định, phong bì được niêm phong, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) vỏ bao thuốc lá JET, 01 (Một) túi vải màu đen và 01 ví da.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động màu đen có gắn 01 (Một) thẻ sim Mobifone và 01 (Một) thẻ sim Vinaphone, hiệu Redmi, 01 (Một) chứng minh nhân dân số 212580057 mang tên Trần Đình T do Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 18/3/2015, 01 (Một) giấy phép lái xe số 510170012670 mang tên Trần Đình T.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi).

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9043031.00000 của Công an thành phố Quảng Ngãi tại Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ngãi lập ngày 25/10/2021).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Đình T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- CATP Quảng Ngãi (Bộ phận lưu trữ, NV);
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phan Thị Kim Ân

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Trung Thành phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Trần Trung Thành 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2020.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bơm tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nước cất loại 05ml chưa qua sử dụng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/4/2021 giữa Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục T hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Tuyên buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật ./.

Nơi nhận:
THẨM
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP.Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an TP.Quảng Ngãi;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CATP.Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, THAHS, AV.

Trần Thị Túc